

Bản án số: 08/2025/DS-ST

Ngày 24/4/2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hùng Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Sâm

2. Ông Phạm Văn Miên.

Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Lê Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/4/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị D; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (có mặt);

- *Bị đơn:* Bà Rơ Mah H; địa chỉ: Làng S, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị D trình bày:

Ngày 08/6/2020, bà Rơ Mah H có vay của bà 95.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 năm, có thỏa thuận trả lãi là 1,5%/tháng. Việc cho vay có viết “Giấy vay tiền ghi ngày 08/6/2020 có chữ ký của bà H”, có chữ ký của con bà H là Rơ Mah Y ký với tư cách là người làm chứng.

Từ khi vay cho đến nay thì bà H chỉ trả được cho bà 2.000.000 đồng nợ lãi.

Trong đơn khởi kiện, bà D khởi kiện cả chồng bà H là ông Ksor B và con là Rơ Mah Y cùng có nghĩa vụ trả nợ cho bà. Tuy nhiên tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải ngày 10/02/2025, bà D rút yêu cầu khởi kiện đối với ông

Ksor B và con là Rơ Mah Y, bà chỉ yêu cầu một mình bà H có nghĩa vụ trả nợ cho bà.

Bà D yêu cầu bà Rơ Mah H trả 95.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi tính từ ngày 08/6/2020 cho đến khi Tòa án giải quyết xong với lãi suất là 1,5%/tháng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Rơ Mah H đều vắng mặt nên không có lời khai hoặc ý kiến của bà Rơ Mah H.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Rơ Mah H có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị D các khoản:

- Nợ gốc: 95.000.000 đồng.
- Nợ lãi tính từ ngày 08/6/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức 1,5%/tháng.

Được trừ đi 2.000.000 đồng tiền lãi mà bà H đã trả cho bà D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Phạm Thị D khởi kiện bà Rơ Mah H tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bà D là người có quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

[1.2] Bị đơn, bà Rơ Mah H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà H theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố Tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Phạm Thị D yêu cầu bà Rơ Mah H có nghĩa vụ trả cho bà 95.000.000 đồng tiền nợ gốc và nợ lãi tính từ ngày 8/6/2020 đến ngày tòa án xét xử sơ thẩm với mức 1,5%/tháng, được trừ đi 2.000.000 đồng tiền lãi đã trả.

Bà Phạm Thị D cung cấp chứng cứ là: 01 Bản gốc “Giấy vay tiền” đề ngày 8/6/2020 (bút lục số 56). Chứng từ nợ này có nội dung thể hiện: Em Rơ Ma H1 lú, chồng Ksor B có vay của chị D 95.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng hẹn đến năm 2021 là trả số tiền vay trên cho chị D. Người vay ký tên Rơ Mah H.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ tất các văn bản tố tụng cho bà Rơ Mah H theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà H không có mặt tại Tòa án, không cung cấp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến cũng như các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Như vậy, căn cứ theo Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì bà H đã từ bỏ nghĩa vụ chứng minh để phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.3] Có căn cứ nhận định: Chứng cứ khởi kiện do nguyên đơn cung cấp là hợp pháp, có giá trị chứng minh. Từ đó, có căn cứ để nhận định:

Ngày 08/6/2020, bà Rơ Mah H vay của bà Phạm Thị D 95.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 1,5%/tháng. Thời hạn trả nợ là năm 2021. Chứng từ không thể hiện rõ ngày, tháng nào của năm 2021. Theo bà D thì thời hạn vay là 01 năm, tức ngày trả nợ là ngày 08/6/2021.

Bà D yêu cầu bà Rơ Mah H trả 95.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi tính từ ngày 8/6/2020 đến ngày tòa án xét xử sơ thẩm với một mức là 1,5%/tháng.

Vì bà D không yêu cầu bà H trả nợ lãi trên nợ gốc quá hạn, nợ lãi trên nợ lãi quá hạn, yêu cầu trả nợ lãi của bà D phù hợp với quy định của pháp luật, do đó việc xác định ngày trả nợ là ngày, tháng nào của năm 2021 là không cần thiết cho việc giải quyết vụ án.

[2.4] Hợp đồng vay tài sản giữa bà D với bà H được phát sinh tại thời điểm có hiệu lực của Bộ luật dân sự năm 2015 nên áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà D là có căn cứ. Cần áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà D. Buộc bà H có nghĩa vụ trả cho bà D các khoản:

- Nợ gốc: 95.000.000 đồng.

- Nợ lãi tính từ ngày 08/6/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (58 tháng 16 ngày) với mức 1,5%/tháng thành tiền là: 83.410.000 đồng.

Tổng cộng: 178.410.000 đồng.

Được trừ đi 2.000.000 đồng tiền lãi mà bà H đã trả, bà H còn có nghĩa vụ trả cho bà D 176.410.000 đồng.

[3] Về án phí: Buộc bị đơn, bà Rơ Mah H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị D.

1. Buộc bà Rơ Mah H có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị D các khoản:

- Nợ gốc: 95.000.000 đồng.

- Nợ lãi tính từ ngày 08/6/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (58 tháng, 16 ngày) với mức 1,5%/tháng, thành tiền là: 83.410.000 đồng.

Tổng cộng: 178.410.000 đồng (một trăm bảy mươi tám triệu bốn trăm mười ngàn đồng).

Được trừ đi 2.000.000 đồng tiền lãi mà bà H đã trả cho bà D, bà H còn có nghĩa vụ trả cho bà D 176.410.000 đồng (một trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn đồng).

2. Về án phí: Buộc bà Rơ Mah H chịu 8.820.500 đồng (tám triệu tám trăm hai mươi ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Bà Phạm Thị D không phải chịu án phí. Trả lại cho bà D 4.250.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007920 ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

3. Về các vấn đề khác:

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo trình tự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sâm

Phạm Văn Miên

Lại Hùng Hưng

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKS;
- CCTHADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hùng Hưng

